# BÁO BÀI - LỚP 2A – ISP01

Class Assignment Report - Grade 2A

*(Tuần/week: 02 Từ ngày/From 25/08/2025 đến ngày/To 29/08/2025)*

*GVCN/ Homeroom Teacher: Lê Thị Anh Thư*

| Thứ - Ngày<br>*Day - Date* | Tiết<br>*Period* | Môn<br>*Subject* | Nội dung học tập<br>*Lesson Details* | Dặn dò<br>*Preparation Notes* |
|---|---|---|---|---|
| Thứ Hai<br>*Monday*<br>(25/08/25) | 1 | Toán | Ôn tập các số đến 100 | SGK Toán 2, VBT Toán 2, vở ô ly, bút chì, gôm, bút mực, bảng con, bút lông |
| | 2 | Toán | Ôn tập các số đến 100 (tiếp theo) | SGK Toán 2, VBT Toán 2, vở ô ly, bút chì, gôm, bút mực, bảng con, bút lông |
| | 3 | Tiếng Việt | Bài 1: Bé Mai đã lớn<br>Đọc Bé Mai đã lớn | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | 4 | English | Review Unit Starter & Check WB | |
| | 5 | English | Review Unit Starter & Check WB | |
| | 6 | English (Expat) | Unit 1-lesson 3 SB+WB | |
| | 7 | English (Expat) | Unit 1-lesson 3 SB+WB | |
| | 8 | Tiếng Việt | Bài 1: Bé Mai đã lớn<br>Đọc Bé Mai đã lớn | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | 9 | Tiếng Việt | Viết chữ hoa A | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| Thứ Ba<br>*Tuesday*<br>(26/08/25) | 1 | Tin học - CN-KT | Làm quen với máy vi tính | |
| | 2 | Tin học - CN-KT | Làm quen với máy vi tính | |
| | 3 | TNXH | Các thế hệ trong gia đình | Chuẩn bị đồ dùng học tập, sách vở, bút màu |
| | 4 | Tiếng Việt | Từ và câu | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, bảng con, bút lông hoặc |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | | | phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | 5 | Đạo đức | Qúy trọng thời gian | Chuẩn bị SGK, màu tô |
| | 6 | Âm nhạc | Học hát Ngày mùa vui | SGK, bình nước cá nhân |
| | 7 | Âm nhạc | Học hát Ngày mùa vui (tt) | SGK, bình nước cá nhân |
| | 8 | Tiếng Việt | Bài 2: Thời gian biểu<br>Đọc Thời gian biểu | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | 9 | Tiếng Việt | Nghe-viết Bé Mai đã lớn<br>Bảng chữ cái. Phân biệt âm c/k | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| Thứ Tư<br>*Wednesday*<br>(27/08/25) | 1 | GTS | Giá trị Yêu Thương<br>Yêu thương là? | Chuẩn bị bút chì, màu, hồ dán |
| | 2 | GDTC | - Tập bài khởi động cơ bản<br>- Học đội hình đội ngũ<br>- Chơi trò chơi vận động. | Mang giày và mang bình nước cá nhân. |
| | 3 | GDTC | - Tập bài khởi động cơ bản<br>- Học đội hình đội ngũ<br>- Chơi trò chơi vận động. | Mang giày và mang bình nước cá nhân. |
| | 4 | Toán | Ước lượng | SGK Toán 2, VBT Toán 2, vở ô ly, bút chì, gôm, bút mực, bảng con, bút lông |
| | 5 | Toán | Số hạng - Tổng | SGK Toán 2, VBT Toán 2, vở ô ly, bút chì, gôm, bút mực, bảng con, bút lông |
| | 6 | English (Expat) | Unit 1: Lesson 4 _SB & WB | |
| | 7 | English (Expat) | Unit 1: Lesson 4 _SB & WB | |
| | 8 | Tiếng Việt | Mở rộng vốn từ Trẻ em | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | 9 | Tiếng Việt | Nói và đáp lời bày tỏ sự ngạc nhiên, lời khen ngợi | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | | | gôm |
| **Thứ Năm**<br>***Thursday***<br>**(28/08/25)** | **1** | **English (Expat)** | Unit 1: Lesson 5 _SB & WB | |
| | **2** | **English (Expat)** | Unit 1: Lesson 5 _SB & WB | |
| | **3** | **Math** | Khan Maths: Addition and subtraction within 20 | HS mang theo máy tính bảng (đăng nhập tài khoản Gmail của học sinh vào iPad trước tiết Khan Math) |
| | **4** | **Math** | Khan Maths: Addition and subtraction within 20 | HS mang theo máy tính bảng (đăng nhập tài khoản Gmail của học sinh vào iPad trước tiết Khan Math) |
| | **5** | **KNS** | Định hướng đầu năm học | Chuẩn bị bút chì, màu, hồ dán |
| | **6** | **Mỹ thuật** | Back to school | - Giấy A4, bút chì, bút màu, tẩy |
| | **7** | **Mỹ thuật** | Back to school | - Giấy A4, bút chì, bút màu, tẩy |
| | **8** | **Tiếng Việt** | Nói, viết lời tự giới thiệu<br>Đọc một chuyện về trẻ em | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | **9** | **Tiếng Việt** | Nói, viết lời tự giới thiệu<br>Đọc một chuyện về trẻ em | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| **Thứ Sáu**<br>***Friday***<br>**(29/08/25)** | **1** | **Toán** | Số hạng - Tổng (tiếp theo) | SGK Toán 2, VBT Toán 2, vở ô ly, bút chì, gôm, bút mực, bảng con, bút lông |
| | **2** | **STEAM PBL** | Rơi về phía Trái đất | |
| | **3** | **STEAM PBL** | Rơi về phía Trái đất | |
| | **4** | **Bơi** | - Phối hợp động tác đạp chân ếch + động tác tay ếch và kết hợp thở nước.<br>- Học kỹ thuật xuất phát - quay vòng trong thi đấu. | -Học sinh mang đồ bơi, kính bơi, ( nón bơi nếu có), phụ huynh nhớ ghi tên, lớp lên vật dụng bơi để tránh thất lạc.<br>-Học sinh mang thêm khăn tắm,dầu gội, tăm bông,nước muối nhỏ mắt |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | | | và túi đựng đồ ướt. |
| | **5** | **Bơi** | - Phối hợp động tác đạp chân ếch + động tác tay ếch và kết hợp thở nước.<br>- Học kỹ thuật xuất phát - quay vòng trong thi đấu. | -Học sinh mang đồ bơi, kính bơi, ( nón bơi nếu có), phụ huynh nhớ ghi tên, lớp lên vật dụng bơi để tránh thất lạc.<br>-Học sinh mang thêm khăn tắm,dầu gội, tăm bông,nước muối nhỏ mắt và túi đựng đồ ướt. |
| | **6** | **English** | Unit 1_ Lesson 2 _ SB & WB | |
| | **7** | **English** | Unit 1_ Lesson 2 _ SB & WB | |
| | **8** | **HĐTN** | | |
| | **9** | **HĐTN** | | |